

Số /KH-UBND *Vĩnh Thủy, ngày tháng 6 năm 2026*

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách hành chính trọng tâm trong giai đoạn 2026 - 2030**  
**trên địa bàn xã Vĩnh Thủy**

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021- 2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026- 2030 và Kế hoạch số 2370/KH-UBND ngày 20/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về Cải cách hành chính trọng tâm trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030; UBND xã Vĩnh Thủy ban hành Kế hoạch CCHC trọng tâm trong các cơ quan nhà nước giai đoạn 2026 - 2030, như sau:

**I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

- Tiếp tục triển khai, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 03/4/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đột phá chuyển đổi số gắn với CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030;

- Đẩy mạnh CCHC toàn diện trên 6 nội dung theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, gắn với chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, dữ liệu số trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công;

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu và hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; tăng cường đổi mới sáng tạo, hành động quyết liệt nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả CCHC, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã đến năm 2030.

**2. Chỉ tiêu**

a) Giai đoạn 2026 - 2027:

- Về thể chế: Hoàn thiện 100% các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh theo thẩm quyền, đảm bảo tính đồng bộ và khả thi.

- Về dịch vụ công và thủ tục hành chính:

+ 100% thủ tục hành chính (TTHC) có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%.

+ Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 95%.

- Về tổ chức, bộ máy: Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh.

- Về cải cách công vụ: Tỷ lệ cán bộ, công chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản đạt  $\geq 80\%$ ;

- Về vận hành chính quyền số: 100% các nền tảng số dùng chung của tỉnh lĩnh vực phục vụ Chính quyền số được đưa vào sử dụng hiệu quả tại UBND xã:

+ 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc.

+ 100% chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo.

+ 100% cơ quan, đơn vị đạt cấp độ 3 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu.

b) Giai đoạn 2028 - 2030:

- Về thể chế: Có hệ thống pháp luật công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch và khả thi.

- Về dịch vụ công và TTHC:

+ Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 99%.

+ 50% dịch vụ công trực tuyến thiết yếu được triển khai ở mức chủ động, được AI hỗ trợ “cá thể hóa”, thông báo hoặc gợi ý hành động theo các mốc sự kiện quan trọng trong cuộc đời.

+ Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết TTHC, dịch vụ công đạt 90%.

+ Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 80%.

+ Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC nói chung đạt  $\geq 95\%$  (lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt  $\geq 90\%$ );

+ Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt  $\geq 90\%$ ).

+ Chỉ số Cải cách hành chính của xã (PAR Index) đạt mức Tốt (đạt từ 80% đến 90%). Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt  $\geq 95\%$ .

- Về chế độ công vụ: Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý; đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ mới:

+ Bố trí công chức chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số và được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng quản trị dữ liệu cơ bản.

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị; có trình độ ngoại ngữ, tin học phù hợp với vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý; 100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản.

- Về phát triển chính quyền số:

+ Xã Vĩnh Thủy đạt cấp độ 4 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu; cung cấp dữ liệu mở đúng chuẩn.

+ Đưa vào sử dụng ít nhất 01 ứng dụng AI để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

*(Chỉ tiêu cụ thể theo Phụ lục I kèm theo)*

### **3. Yêu cầu**

- Xác định CCHC là một trong những giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị nhà nước. CCHC lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, chủ thể và mục tiêu cải cách; sự hài lòng của người dân là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Các cơ quan, đơn vị phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, với quyết tâm và nỗ lực lớn, tổ chức đồng bộ, thông suốt trong bộ máy hành chính.

- Kế hoạch phải được tổ chức triển khai đồng bộ, toàn diện, thống nhất và nghiêm túc, bảo đảm thực chất, hiệu quả, có kiểm soát, không để xảy ra tình trạng triển khai manh mún, hình thức, cục bộ.

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong CCHC giai đoạn vừa qua. Tăng cường nghiên cứu, tiếp thu kinh nghiệm CCHC của các địa phương khác trong tỉnh và trong cả nước; huy động hiệu quả các nguồn lực về tài chính và công nghệ hỗ trợ cho quá trình CCHC của xã.

- Gắn chặt trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ CCHC. Lấy kết quả, hiệu quả CCHC là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý trong giai đoạn mới.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Cải cách thể chế**

a) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND xã, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế địa phương nhằm đảm bảo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả.

b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm

pháp luật; bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, tiến độ và chất lượng theo quy định.

c) Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp với thực tiễn.

d) Tăng cường theo dõi tình hình thi hành pháp luật; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

a) Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các quy định, thủ tục hành chính không cần thiết, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

b) Tăng cường công khai, minh bạch thủ tục hành chính.

c) Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công theo hướng số hóa, liên thông, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; nâng cao chất lượng hoạt động và tinh thần phục vụ của Trung tâm Phục vụ hành chính, bảo đảm chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả;

d) Triển khai có hiệu quả việc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết, tái sử dụng dữ liệu; tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; công khai, minh bạch quá trình giải quyết, rút ngắn thời gian xử lý, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

đ) Phối hợp đẩy mạnh cung cấp DVCTT; nâng cao tỷ lệ người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT và thanh toán trực tuyến; khuyến khích mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch vụ công và các lĩnh vực thiết yếu phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

e) Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; bảo đảm giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn, đúng quy định, nâng cao chất lượng phục vụ.

ê) Tăng cường tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp liên quan đến quy định hành chính; bảo đảm xử lý, phản hồi kịp thời, đúng quy định.

g) Gắn cải cách thủ tục hành chính với cải thiện các chỉ số PAPI, PCI, nhất là các nội dung về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, chi phí thời gian, chi phí không chính thức, tiếp cận đất đai và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

## **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

a) Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giảm đầu mối trung gian, khắc phục chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ.

b) Rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp.

c) Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; rà soát, hoàn thiện quy chế phối hợp, bảo đảm rõ trách nhiệm, tránh chồng chéo.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

a) Tiếp tục hoàn thiện vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định; bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn.

b) Nâng cao chất lượng sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm bố trí đúng người, đúng việc, đúng vị trí việc làm.

c) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, nhất là kỹ năng số, kỹ năng quản trị hiện đại, năng lực đổi mới sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường làm việc số.

d) Đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo hướng thực chất, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ và sản phẩm đầu ra, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

đ) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong thực thi công vụ

#### **5. Cải cách tài chính công**

a) Nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước theo hướng công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

b) Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình quy định; gắn với nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công.

c) Tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản công; thực hiện đầy đủ các quy định về công khai ngân sách.

d) Nâng cao hiệu quả phân bổ nguồn lực tài chính phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và CCHC; ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm.

đ) Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025; Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 và các quy định có liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công.

#### **6. Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 687/KH-UBND ngày 26/02/2026 của UBND tỉnh triển khai Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 10/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên cả 3 trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

b) Lấy phát triển chính quyền số làm nền tảng, thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, phát triển kinh tế số và xã hội số.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động

của cơ quan hành chính nhà nước; đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động.

đ) Tăng cường xử lý công việc trên môi trường mạng; nâng cao tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước; thực hiện điều hành dựa trên dữ liệu số.

e) Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước; tăng cường tuyên truyền, cảnh báo phòng ngừa hành vi lừa đảo trên không gian mạng, gian lận trong thanh toán điện tử.

g) Thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số; hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo; khai thác hiệu quả dữ liệu số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã

*(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục II kèm theo)*

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trách nhiệm chung**

Thủ trưởng các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị xã có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai toàn diện Kế hoạch này, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

a) Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Kế hoạch này thành Kế hoạch triển khai thực hiện giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch hằng năm của cơ quan, đơn vị.

b) Lập dự toán kinh phí để thực hiện các chương trình, kế hoạch; gửi Phòng Kinh tế xã tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của cơ quan, đơn vị.

c) Thường xuyên phổ biến, tuyên truyền, quán triệt công tác CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã; chú trọng tuyên truyền về tiện ích của việc sử dụng DVCTT, chuyển đổi số và các nội dung liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp và đời sống Nhân dân.

d) Định kỳ hằng quý, 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội xã) về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này.

đ) Huy động và bố trí đội ngũ công chức, viên chức có năng lực để tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính, chuyển đổi số theo quy định của pháp luật.

#### **2. Trách nhiệm cụ thể của một số cơ quan, đơn vị**

##### **a) Phòng Văn hóa - Xã hội xã**

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch này và Kế hoạch CCHC hằng năm của xã bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp tham mưu các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; đề xuất các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, đôn đốc triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã thực hiện, theo dõi, tổng hợp các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chủ trì tham mưu xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số phục vụ CCHC.

- Phối hợp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức thực hiện công tác CCHC tại UBND xã.

- Chủ trì tham mưu UBND xã báo cáo tổng kết việc thực hiện Kế hoạch vào năm 2030.

#### ***b) Văn phòng HĐND và UBND xã***

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã thực hiện, theo dõi, tổng hợp các nhiệm vụ về cải cách thể chế.

- Chủ trì triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ CCHC.

- Chủ trì tham mưu UBND xã phát triển, quản lý, vận hành các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành; hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh.

- Chủ trì đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc đổi mới phương thức làm việc trên môi trường điện tử;

#### ***c) Trung tâm Phục vụ hành chính công xã***

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã thực hiện, theo dõi, tổng hợp các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giúp UBND xã triển khai hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại các phòng, cơ quan, đơn vị của xã.

- Chủ trì đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến.

#### ***d) Phòng Kinh tế xã***

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã thực hiện, theo dõi, tổng hợp các nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, khả năng cân đối và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

#### ***đ) Công an xã***

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo thực hiện hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Hướng dẫn, kiểm tra công tác bảo đảm an ninh mạng cho các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước; chủ động triển khai các biện pháp nghiệp vụ để phòng ngừa, phát hiện, xử lý các nguy cơ mất an ninh mạng.

***e) Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã***

- Đổi mới, đa dạng hóa tin, bài về CCHC, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã và các cơ quan có liên quan để kịp thời cập nhật thông tin.

- Nâng cao chất lượng chuyên mục; phản ánh ý kiến của người dân, doanh nghiệp; biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt CCHC, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tăng cường ứng dụng các nền tảng truyền thông số, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp tham gia góp ý, giám sát trong quá trình thực hiện.

***g) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã***

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận và tham gia của Nhân dân đối với công tác CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia, giám sát việc thực hiện công tác CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch về Cải cách hành chính trọng tâm trong giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Thủy của UBND xã, yêu cầu cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội xã để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết theo quy định./

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ;
  - TT Đảng ủy, HĐND xã;
  - CT, các PCT UBND xã;
  - Các cơ quan chuyên môn;
  - Trung tâm PVHCC xã;
  - Các đơn vị thuộc UBND xã;
  - Lưu: VT, VHXH.
- } (B/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Thái Nam Sơn**